

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: Trung tâm Y tế Tân Yên

Chương: 423

DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-TTYT ngày tháng 11 năm 2025 của
Trung tâm Y tế Tân Yên)
(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước)

ĐV tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm
A	B	C
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	-
1	Lệ phí	-
	Lệ phí...	
	Lệ phí...	
2	Phí	-
	Phí ATTP	-
	Phí ...	
3	Giá dịch vụ	-
	Dịch vụ GD pháp y	
	Thu khác	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	-
1	Chi sự nghiệp	-
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	-
*	Thu phí, lệ phí từ dự phòng	
*	Thu dịch vụ	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	-
1	Lệ phí	-
	Lệ phí...	
	Lệ phí...	
2	Phí	-
	Phí ATTP	-
	Phí ...	-

Số TT	Nội dung	Dự toán năm
3	Giá dịch vụ	
	Thu khác	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	796,25
I	Nguồn ngân sách trong nước	796,25
1	Chi quản lý hành chính	-
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	-
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	796,25
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
	- Kinh phí thường xuyên	
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	796,25
	- Kinh phí tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ và thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân	796,25
II	Nguồn vốn viện trợ	
III	Nguồn vay nợ nước ngoài	